

Số: 14/2022/QĐST-KDTM

Yên Phong, ngày 21 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 16/2022/TLST-KDTM ngày 10/11/2022.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Địa chỉ: Số 02, phường T, quận B, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T, Tổng giám đốc

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Đức C, Giám đốc Ngân hàng N, chi nhánh huyện Yên Phong, Bắc Ninh.

Người được uỷ quyền lại: Bà Nguyễn Thị Thu H – Giám đốc phòng giao dịch V, Ngân hàng N, chi nhánh huyện Yên Phong, Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Mẫn Minh H, sinh năm 1973.

Chị Vũ Thị Khánh L, sinh năm 1984.

Đều trú tại: Thôn T, xã V, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Mẫn Minh H và chị Vũ Thị Khánh L phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N số tiền tạm tính đến ngày 13/12/2022, cụ thể:

Tiền gốc là 2.862.800.000 đồng, tiền lãi 335.897.574 đồng.

Tổng số tiền là 3.198.697.574 đồng (ba tỷ, một trăm chín mươi tám triệu, sáu trăm chín mươi bảy nghìn, năm trăm bảy mươi tư đồng).

Kể từ ngày 14/12/2022, anh H, chị L tiếp tục phải chịu lãi suất theo các Hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền còn nợ.

Sau khi anh H, chị L trả xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có nghĩa vụ giải chấp tài sản thế chấp cho anh H, chị L theo quy định của pháp luật.

Trường hợp anh H, chị L không trả hết nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp là:

Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 203, tờ bản đồ số 21, diện tích 86m² tại thôn T, xã V, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 495941 do Ủy ban nhân dân huyện Yên Phong tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 30/01/2013 mang tên ông Nguyễn Đức Ng, bà Đỗ Thị T; ngày 01/9/2015 chuyển nhượng cho chị Vũ Thị Khánh L có xác nhận của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Yên Phong và Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 538, tờ bản đồ số 18, diện tích 153m² tại thôn T, xã V, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 881176 do Ủy ban nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 30/10/2014 mang tên ông Mẫn Minh H để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp phát mại tài sản trên không đủ thanh toán khoản vay thì anh H, chị L tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho đến khi toán khoản vay.

2.2. Về chi phí xem xét thẩm định: Anh Mẫn Minh H và chị Vũ Thị Khánh L phải chịu 10.000.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tài sản. Xác nhận Ngân hàng N đã nộp 10.000.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tài sản, anh Mẫn Minh H và chị Vũ Thị Khánh L phải trả cho Ngân hàng số tiền 10.000.000 đồng.

2.3. Về án phí: Anh Mẫn Minh H và chị Vũ Thị Khánh L phải chịu 47.987.000 đồng (bốn mươi bảy triệu, chín trăm tám mươi bảy nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng N 46.890.000 đồng (bốn mươi sáu triệu, tám trăm chín mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số: AA/2021/04498, ngày 08/11/2022 của Chi cục Thi hành án huyện Yên Phong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Phong.
- THA huyện Yên Phong.
- Các đương sự; Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tạ Hữu Hiền

